

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã Bằng Mạc

Thực hiện Kế hoạch số 253/KH-UBND, ngày 10/8/2023 của UBND huyện Chi Lăng về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Chi Lăng.

UBND xã Bằng Mạc ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021 - 2025, lấy kết quả rà soát làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và những năm tiếp theo;

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 để làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2023 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp tại cơ sở tới Nhân dân và các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện; nâng cao chất lượng truyền thông về công tác giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại khu vực nông thôn để người nghèo hiểu, biết được quyền lợi, nghĩa vụ và có ý thức, trách nhiệm trong công tác giảm nghèo; xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và theo đúng nội dung Kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, sự tham gia giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; việc rà soát phải tiến hành từ thôn trực tiếp các hộ gia đình, phải bảo đảm tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng;

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2023 và những năm kế tiếp

a) Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025

b) Đối tượng rà soát

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2023 theo Quyết định của UBND xã bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều do UBND xã đang quản lý.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

c) Phạm vi rà soát

Thực hiện tại tất cả 8/8 thôn trên địa bàn xã.

d) Phương pháp rà soát

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm

bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. Quá trình rà soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VII và tổng hợp vào các Biểu mẫu số 7.1 đến biểu mẫu số 7.11 theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo và hộ có đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

d) Quy trình, phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025

- Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo (được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo (được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

III. KẾ HOẠCH TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI RÀ SOÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tập huấn, hướng dẫn

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội và Dân tộc huyện, công chức VH-XH chủ động tham mưu UBND xã ban hành văn bản hướng dẫn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện. Đồng thời lập danh sách tổ chức tập huấn cho đối tượng là những điều tra viên;

2. Thời gian rà soát: Từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 20/10/2023.

3. Tiến độ thực hiện

- **Từ ngày 15/8/2023 đến ngày 30/9/2023:** UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; thành lập Ban Chỉ đạo rà soát; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện truyền thanh cấp xã; chỉ đạo việc điều tra, rà soát tới các điều tra viên là các trưởng thôn; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng thôn;

- **Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 20/10/2023:** Chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã;

- **Từ ngày 21/10/2023 đến ngày 30/10/2023:** Tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả rà soát về Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện (qua Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc).

- **Từ ngày 31/10/2023 đến ngày 14/11/2023:** Ban Chỉ đạo cấp huyện tiến hành kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại cơ sở; tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- **Từ ngày 15/11/2023 đến trước ngày 20/11/2023:** Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức về Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện (qua Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc)

- **Từ ngày 21/11/2023 đến ngày 30/11/2023:** Ban Chỉ đạo rà soát cấp huyện hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo chính thức theo quy định; thẩm định kết quả rà soát, tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát; báo cáo chính thức kết quả rà soát về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp)

- **Từ ngày 16/12/2023 đến ngày 30/12/2023:** Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý và làm thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2024 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

Lưu ý: Trong quá trình rà soát, tổng hợp danh sách đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong các năm qua vẫn còn hiện tượng một số thôn để sót, nhầm lẫn đối tượng nhân khẩu thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. UBND xã yêu cầu các thôn **tổng hợp, rà soát thận trọng, kỹ lưỡng, đầy đủ, chính xác, đúng quy**

định không để lặp lại các sai sót tương tự. Trưởng thôn phải chịu trách nhiệm giải trình trước Chủ tịch UBND xã (nếu xảy ra sai sót, nhầm lẫn) trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Xã hội xã

a) Là bộ phận tham mưu trực tiếp cho Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; chủ động phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, đơn vị liên quan, các thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo của xã triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ đề ra.

b) Tham mưu UBND xã Thành lập Ban Chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã với các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn để mọi người dân biết tham gia thực hiện;

- Tham mưu xây dựng và trình Chủ tịch UBND xã kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã;

- Hướng dẫn các điều tra viên trực tiếp tham gia công tác rà soát về quy trình rà soát và tổng hợp hồ sơ báo cáo UBND xã;

- Phối hợp với các bộ phận liên quan chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định.

c) Tham mưu Ban chỉ đạo kiểm tra, giám sát và tổ chức chấm phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã, trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

d) Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã, tham mưu lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

đ) Hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức thực hiện cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê xã

- Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Phối hợp với Công chức Văn hóa – Xã hội thực hiện tốt việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các thôn; tổng hợp, xử lý kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, báo cáo UBND huyện.

3. Công chức Tài chính – Kế toán xã

Hướng dẫn thực hiện các nội dung chi cụ thể phục vụ cho việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát xã

- Trực tiếp đôn đốc, kiểm tra giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công phụ trách, từ khi bắt đầu cuộc điều tra đến thời điểm kết thúc điều tra (báo cáo, kiểm tra, phúc tra số liệu) để các thôn thực hiện rà soát đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu đề ra; kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn.

- Thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc với Trưởng Ban chỉ đạo để kịp xem xét giải quyết.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp với Công chức Văn hóa – Xã hội và các ban ngành đoàn thể, đơn vị liên quan và các thôn trên địa bàn xã tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

6. Các thôn trên địa bàn xã

Đồng chí Trưởng thôn đồng thời là điều tra viên trực tiếp tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn với nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình đến mọi người dân trên địa bàn xã; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia;

- Tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã năm 2024.

- Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2024 và những năm kế tiếp. Việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải thực hiện theo đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

- Tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo quy định; lập danh sách toàn bộ các hộ được rà soát; tiến hành rà soát, tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn; đồng thời tổ chức niêm yết công khai danh sách chính thức tại nhà văn hóa thôn. Báo cáo

kết quả về Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã. Căn cứ quyết định công nhận kết quả rà soát và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2023 của UBND xã làm căn cứ để thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo của thôn.

UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo, các ban ngành đoàn thể, đơn vị liên quan và các thôn trên địa bàn xã triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả đúng thời gian theo kế hoạch đề ra; đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXHDT huyện;
- TT. Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các thành viên BCĐ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH(ĐTL).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Tiến Đoan